

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **53/2022/HS-ST**
Ngày 09 tháng 9 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng
2. Bà Vũ Thị Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn V T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 8 năm 1982, tại thị xã TH, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối xx, phường L S, thị xã TH, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V T, sinh năm 1962 và bà Phạm T L, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn T P, sinh năm 1982 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/7/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 38/2022/HS-ST; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Anh Dương Q D, sinh năm 1980.

Trú tại: Khối K, phường H, thị xã TH, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Nguyễn V T một mình đón xe taxi đi từ khối xx, phường L, thị xã TH, tỉnh Nghệ An đến khu vực B thuộc khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi T tìm mua được của một người đàn ông không quen biết một gói ni lông trong suốt kích thước

(5x1,5)cm, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên 0,5cm, một mặt in chữ “WY”, là ma túy hồng phiến (Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Mua xong T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra hướng ngã x, thuộc khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An để đón xe đi về nhà. Đến 14 giờ cùng ngày, khi Nguyễn V T đang ở khu vực ngã x, khối T, phường H, thị xã T thì bị Tổ công tác Công an phường H, thị xã T kiểm tra nên Nguyễn V T đã giao nộp cho tổ công tác Công an phường H một gói ma túy có đặc điểm nêu trên. Tổ công tác Công an phường H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, dẫn giải Nguyễn V T về trụ sở Công an thị xã Thái Hòa để điều tra làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 15/6/2022, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: 10 (mười) viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn V T trong quá trình bắt quả tang có khối lượng là 1,02g (một phẩy không hai gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số: 921/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 23/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn V T gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn V T có khối lượng là 1,02g (một phẩy không hai gam).

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố Nguyễn V T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn V T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HSST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10 x 18)cm, bên trong chứa vỏ giấy niêm phong; 01 gói ni lông màu trắng kích thước (5x1,5)cm và 08 (tám) viên ma túy màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 0,82 gam thu giữ của Nguyễn V T.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, tại khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/6/ 2022, tại khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Công an phường H, thị xã T đã bắt quả tang Nguyễn V T có hành vi tàng trữ 1,02 gam (một phẩy không hai gam) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng. Nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai trực tuyến kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, ngày 06/4/2022, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên trong quá trình điều tra thì ngày 15/6/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần căn cứ Điều 56 - BLHS, tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 38/2022/HSST ngày 26/7/2022 của Tòa án

nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10 x 18)cm, bên trong chứa vỏ giấy niêm phong; 01 gói nilong màu trắng kích thước (5x1,5)cm và 08 (tám) viên ma túy màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 0,82 gam thu giữ của Nguyễn V T (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định), cần tịch thu, tiêu huỷ theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn V T tại khu vực B thuộc khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn V T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HSST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An theo Quyết định thi hành án số 77/2022/QĐ-CA ngày 31/8/2022 của TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Nguyễn V T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 31 (Ba mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2022.

Vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (10 x 18)cm, bên trong chứa vỏ giấy niêm phong; 01 gói nilong màu trắng kích thước (5x1,5)cm và 08(tám) viên ma túy màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 0,82 gam thu giữ của Nguyễn V T (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn V T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Hà